TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƠN T** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG H1 XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73 /2024/HS-ST.
Ngày: 25/3/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H1 XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN T, TỈNH ĐỒNG NAI

- T3 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Mai
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Hồng Phi Quốc
Bà Dương Thị Thúy Hằng

- T5 ký phiên tòa: Bà **Quân Thu Thảo**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn T tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị H2 Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn T, tỉnh Đồng Nai; Tòa án nhân dân huyện Nhơn T tiến hành xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2024/TLST-HS, ngày 30 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 2 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa: 20/2024/HSST-QĐ 27 tháng 2 năm 2024, thông báo về việc dời thời gian xét xử số: 31/TB.TA ngày 14 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn H3 H**, sinh năm 1999 tại Đồng Nai; Tên gọi khác: Không; Nơi T5ờng trú: Ấp Vũng G, xã P A, huyện Nhơn T, tỉnh Đồng Nai; nơi ở hiện tại: Ấp Vũng G, xã P A, huyện Nhơn T, tỉnh Đồng Nai, nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông Nguyễn Mạnh T1, sinh năm 1992 và Trần Thị Kim L, sinh năm 1974; bị cáo là con thứ nhất trong gia đình và chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 6/10/2023 và chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công An huyện Nhơn T.

2. **Vỏ Duy K,** sinh năm 2001 tại Kiên Giang; Tên gọi khác: Không; Nơi T5ờng trú: Ấp P H1, xã Vĩnh P A, huyện Gò Q, tỉnh Kiên Giang, nơi ở hiện tại: Khu phố P K1, thị trấn Hiệp P, huyện Nhơn T, Đồng Nai, nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; họ tên cha: Vỏ Thanh P1, sinh năm 1974, họ tên mẹ: Khu Tuyết H2, sinh năm 1972, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình, có vợ tên NArsat, sinh[1] năm 2002 và có 01 con sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 6/10/2023 và chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công An huyện Nhơn T.

3. **Lê Thanh T2**, sinh năm 1989 tại Đồng Nai; Tên gọi khác: Mabư; Nơi T5ờng trú: Ấp Xóm G1, xã Long A, huyện Long T3, tỉnh Đồng Nai; nơi ở hiện tại: Ấp Xóm G1, xã Long A, huyện Long T3, tỉnh Đồng Nai , nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông Lê Văn H3, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1966; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 03 chị em và chưa có vợ con.

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 10/8/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Long T3, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt 16 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản và buộc pH4 nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo đã đóng án phí hình sự sơ thẩm.

- Ngày 23/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Long T3, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt 01 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản và buộc pH4 bồi T5ờng cho Anh Lê Thanh Vũ số tiền 537.500 đồng và pH4 nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Đến ngày 29/01/2018 chấp hành xong hình phạt và bị cáo đã đóng án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngày 4/7/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn T, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt 02 năm 04 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản và buộc pH4 nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Đến ngày 21/4/2020 chấp hành xong hình phạt nhưng bị cA chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm.

Nhân thân:

- Ngày 03/6/2010, Tòa án nhân dân huyện Long T3, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định đình chỉ vụ án "Cố ý gây T5ơng tích" quy định tại khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự.

- Ngày 28/02/2012, UBND huyện Long T3, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục lao động xã hội tỉnh Đồng Nai. Đến ngày 27/8/2014, được miễn chấp hành quyết định cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 6/10/2023 và chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công An huyện Nhơn T.

4. **Nguyễn Thanh H4**, sinh năm 1998 tại Đồng Nai; Tên gọi khác: Không; Nơi T5ờng trú: Tổ 15, ấp 2, xã Long T4, huyện Nhơn T, tỉnh Đồng Nai; nơi ở hiện tại: Tổ 15, ấp 2, xã Long T4, huyện Nhơn T, tỉnh Đồng Nai, nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị H4, sinh năm 1980; bị cáo là con thứ nhất trong gia đình và chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 6/10/2023 và chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công A huyện Nhơn T.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn H3 H, Nguyễn Thanh H4, Vỏ Duy K, Lê Thanh T2 là các đối tượng nghiện ma túy. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên tất cả bàn bạc với nhau cùng nhau mua ma túy về tổ chức sử dụng chung. Vào ngày 5/10/2023, K điều khiển xe mô tô biển số 67M1-671.02 đến tiệm cầm đồ Tuấn Nghĩa tại thị trấn Hiệp P, huyện Nhơn T cầm được số tiền 3.000.000 đồng, sau đó đưa tiền trên cho H4 để mua ma túy, còn K và T2 đến nhà nghỉ 27/7 thuộc ấp 3, xã Long T4, huyện Nhơn T để thuê phòng. H4 điều khiển xe mô tô hiệu Vision biển số 67B1-68459 chở H về nhà H4 tại ấp 3, xã Long T4, huyện Nhơn T rồi H4 đi đến khu phố P Lai, thị trấn Hiệp P, huyện Nhơn T gặp người (không rõ nhân thân, lai lịch) mua được ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy với số tiền 500.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, H4 đưa cho H cầm và cùng nhau đến nhà nghỉ 27/7 để sử dụng ma túy. Lúc này, T2 gọi điện thoại rủ Trần Thị Ngọc T5, sinh năm 2007 đến cùng sử dụng chung. Sau khi đến nơi, H đưa ma túy và dụng cụ sử dụng cho K rồi K lấy một ít ma túy đổ vào nỏ, còn lại một ít đưa lại cho H cất giữ trong người, K dùng bật lửa đốt lên, sau đó T2, H4, K, H và T5 lần lượt thay nhau sử dụng ma túy. Khi đang sử dụng ma túy thì bị Công An xã Long T4 kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ, tài sản thu giữ gồm:

- 01 gói niêm P1 mẫu vật
- 01 bình nhựa, 01 hộp quẹt ga là dụng cụ các bị cA dùng để sử dụng ma túy
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy của Nguyễn Thanh H4 dùng vào việc phạm tội
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung của Lê ThAh T2 dùng vào việc phạm tội
- 01 xe mô tô biển số 67B1-684.59.

Căn cứ Kết luận giám định số 2233/KL-KTHS ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công A tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng được niêm P1 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Có khối lượng 0,1205 gam.

- Mẫu xỉ màu đen bám dính trong 01 nỏ thủy tinh được niêm P1 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu dạng vết, không xác định được khối lượng. (Bút lục 59).

Tại Kết luận giám định số 2233/KL-KTHS ngày 12/12/2023 của Phòng kỹ

thuật hình sự Công A tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm Phong gửi đến giám định là ma tuý, có khối lượng:0,1205,loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0,1009 gam.
Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công A huyện Nhơn T, bị cáo Nguyễn H3 H, Nguyễn Thanh H4, Vỏ Duy K, Lê Thanh T2 đã T3 khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên phù hợp với các vật chứng, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập tại hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 60/CT-VKSNT, ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn T truy tố bị cáo Nguyễn H3 H, Nguyễn Thanh H4 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Truy tố bị cáo Vỏ Duy K về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, truy tố bị cáo Lê Thanh T2 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b,h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn T giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo :

-Nguyễn H3 H từ 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 01(Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 08 (Tám) năm đến 09 (Chín) năm tù.

-Nguyễn Thanh H4 từ 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 01(Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 08 (Tám) năm đến 09 (Chín) năm tù.

Áp dụng Điều 38, điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Vỏ Duy K từ 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

Áp dụng Điều 38, điểm b,h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh T2 từ 08 (Tám) năm tù đến 09 (Chín) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được niêm P1 ký hiệu số 2233/KL-KTHS ngày 12/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công

A tỉnh Đồng Nai; 01 bình nhựa, 01 hộp quẹt gas.

Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy của Nguyễn Thanh H4; 01 điện thoại di động hiệu Samsung của Lê ThAh T2

Đối với 01 xe mô tô biển số 67B1-68459 do Ngô Thị Huỳnh T6 là chủ sỡ hữu, T6 không biết H4 mượn xe dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công A huyện Nhơn T đã trả lại cho T6 là đúng quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, người làm chứng anh Nguyễn Văn H5, chị Trần Ngọc Anh T5, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Ngô Thị Huỳnh T6 vắng mặt. Xét Anh H5, chị T5, chị T6 vắng mặt nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị tiếp tục xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2]. Về tội dAh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có cơ sở kết luận:

Vào ngày 5/10/2023, tại nhà nghỉ 27/7 thuộc ấp 3 xã Long T4, huyện Nhơn T, tỉnh Đồng Nai. Nguyễn H3 H, Nguyễn Thanh H4, Vỏ Duy K, Lê Thanh T2 đã có hành vi cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Trong đó:

Nguyễn H3 H, Nguyễn Thanh H4 thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy. Đồng thời, tàng trữ 0,1205 gam, loại Methamphetamine trong người.

Vỏ Duy K, Lê Thanh T2 thực hiện hành vi phạm tội với vai trò cung cấp địa điểm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự An toàn xã hội. Bản thân các bị cáo là người nghiện ma túy nên các bị cáo hiểu rất rõ tác hại của ma túy sẽ gây hiểm họa mắc nhiều căn bệnh nguy hiểm, là mầm mống của nhiều loại tội phạm khác nhưng vì xem Thường pháp luật các bị cáo vẫn cất giấu trong người để sử dụng và tổ chức sử dụng trái phép. Vì vậy, đối với các bị cáo cần phải có một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Về vai trò của các bị cáo: Xét vai trò của các bị cáo là đồng phạm giản

đơn nên cần đánh giá tính chất mức độ vai trò của từng bị cáo để áp dụng hình phạt cho phù hợp.

Bị cáo Nguyễn H3 H, Nguyễn Thanh H4 thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy. Đồng thời, tàng trữ 0,1205 gam, loại Methamphetamine trong người.Vì vậy đối với bị cáo H, H4 cần có một mức án thật nghiêm tương xứng với hành vi và hậu quả các bị cáo gây ra.

Bị cáo Vỏ Duy K, Lê Thanh T2 thực hiện hành vi phạm tội với vai trò cung cấp địa điểm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Vì vậy đối với các bị cáo cần cũng cần có một mức án nghiêm tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo T3 khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoA hồng của pháp luật.

[6]. Đối với Trần Thị Ngọc T5 chưa cấu T3 tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công A huyện Nhơn T đã tiến hành ra Quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định

[7]. Đối với người (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã có hành vi bán ma túy, hiện chưa rõ nhân thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công A huyện Nhơn T tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau.

[8]. Đối với 01 xe mô tô biển số 67B1-68459 do Ngô Thị Huỳnh T6 là chủ sỡ hữu, T6 không biết H4 mượn xe dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công A huyện Nhơn T đã trả lại cho T6 là đúng quy định.

[9]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, cần Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được niêm P1 ký hiệu số 2233/KL-KTHS ngày 12/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công A tỉnh Đồng Nai; 01 bình nhựa, 01 hộp quẹt gas.

Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galasy của Nguyễn Thanh H4; 01 điện thoại di động hiệu Samsung của Lê Thanh T2

[10]. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[11]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục[6] quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì

nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn H3 H, Nguyễn Thanh H4 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Tuyên bố bị cáo Vỏ Duy K, Lê Thanh T2 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy ".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn H3 H: 01 (Một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 07 (Bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 06/10/2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H4: 01 (Một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 07 (Bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 06/10/2023.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2, Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Vỏ Duy K: 07 (Bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 06/10/2023.

Áp dụng điểm b,h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1và khoản 2, Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh T2: 08 (Tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 06/10/2023.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được niêm P1 ký hiệu số 2233/KL-KTHS ngày 12/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công A tỉnh Đồng Nai; 01 bình nhựa, 01 hộp quẹt gas.

Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galasy của Nguyễn Thanh H4; 01 điện thoại di động hiệu Samsung của Lê Thanh T2

(Hiện vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn T quản lý theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/01/2024).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy bA T5ờng vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Nguyễn H3 H, Nguyễn Thanh H4, Vỏ Duy K, Lê Thanh T2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Nguyễn H3 H, Nguyễn Thanh H4, Vỏ Duy K, Lê Thanh T2 có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND huyện Nhơn T;
- THADS huyện Nhơn T;
- Công A huyện Nhơn T;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuân Mai